

Một số biện pháp quản lý nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên

Trần Văn Hưng*¹, Lê Anh Vinh²,
Nguyễn Thanh Hưng³

* Tác giả liên hệ

¹ Email: tvhung@ttn.edu.vn
Trường Đại học Tây Nguyên
567 Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột,
tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

² Email: vinhle@vnie.edu.vn
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm,
Hà Nội, Việt Nam

³ Email: nthung@ued.udn.vn
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng, Việt Nam
459 Tôn Đức Thắng, quận Liên Chiểu,
thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

TÓM TẮT: Quản lý hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên là quá trình tổ chức, điều hành các hoạt động giáo dục thể chất với mục đích phát triển thể chất cho sinh viên. Nó bao gồm việc phát triển nội dung chương trình, hoạt động dạy và học môn giáo dục thể chất, quản lý đánh giá và cải tiến nội dung chương trình môn học giáo dục thể chất nhằm đạt được mục tiêu giáo dục và phát triển thể chất cho sinh viên. Nhóm tác giả làm rõ một số khái niệm giáo dục thể chất, quản lý giáo dục, quản lý đào tạo, các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên; đánh giá được thực trạng công tác quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên. Bài báo lựa chọn được 5 nhóm biện pháp quản lý nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên. Các nhóm biện pháp này có mối quan hệ bổ trợ nhau, tác động qua lại với nhau, tạo thành một chỉnh thể thống nhất trong quá trình quản lý giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên.

TỪ KHÓA: Biện pháp, quản lý, giáo dục thể chất, nâng cao hiệu quả, Trường Đại học Tây Nguyên.

→ Nhận bài 08/4/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 10/5/2024 → Duyệt đăng 20/8/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410813>

1. Đặt vấn đề

Giáo dục thể chất và thể thao trường học thực sự có vị trí quan trọng trong sự nghiệp đổi mới nền giáo dục của nước ta trong giai đoạn hiện nay, bởi chỉ phát triển trí tuệ tốt nhất trên một cơ thể khỏe mạnh. Cùng với chuyên ngành khoa học khác, giáo dục thể chất và thể thao trường học thực hiện các mục tiêu về giáo dục góp phần đào tạo thế hệ trẻ phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ để phục vụ đắc lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giữ vững và tăng cường an ninh quốc phòng cho đất nước [1].

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao thường xuyên cho trẻ em, học sinh, sinh viên; gắn giáo dục thể chất, thể thao trường học với giáo dục ý chí, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, lành mạnh cho trẻ em, học sinh, sinh viên, đồng thời góp phần phát hiện, đào tạo năng khiếu và tài năng thể thao cho đất nước [2].

Giáo dục thể chất cũng như các loại hình giáo dục khác, là quá trình sư phạm với đầy đủ đặc điểm của nó, có vai trò chủ đạo của nhà sư phạm, tổ chức hoạt động của nhà sư phạm phù hợp với sinh viên. Giáo dục thể

chất là một loại hình giáo dục mà nội dung chuyên biệt của nó là dạy học vận động (động tác) và phát triển có chủ đích các tố chất vận động của con người. Trong hệ thống giáo dục, nội dung đặc trưng của giáo dục thể chất được gắn liền với giáo dục, trí dục, đức dục, mỹ dục và giáo dục lao động [3]. Đồng thời, Chương trình giáo dục thể chất trong các trường đại học nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện [4].

Thời gian qua, công tác quản lý hoạt động giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên đạt được một số kết quả như: Tăng cường và phát triển thể chất cho sinh viên; tăng cường về tinh thần và trí óc sinh viên; Tăng cường tinh thần đoàn kết và kỹ năng rèn luyện nhóm trong tập luyện thể dục thể thao; Tạo được môi trường học tập tích cực. Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại trong công tác quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên như: Vai trò của cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên trong việc nhận thức đúng đối với hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên; Quản lý đội ngũ giảng viên môn giáo dục thể chất; Quản lý nội dung chương trình học phần giáo dục

thể chất; Quản lý hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên; Quản lý cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học phục vụ hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên. Để đáp ứng với yêu cầu mục tiêu giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên, ban giám hiệu nhà trường chỉ đạo các đơn vị chức năng như phòng đào tạo đại học, Khoa Sư phạm và bộ môn Giáo dục thể chất có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, quản lý một cách khoa học và hiệu quả. Đây là một trong những hoạt động trong quản lý đào tạo ở nhà trường là rất quan trọng. Vì vậy, bài viết này đề xuất một số biện pháp quản lý nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp tham khảo và tổng hợp các tài liệu liên quan; phương pháp khảo sát - điều tra xã hội học; Phương pháp kiểm tra sư phạm; Phương pháp xử lý số liệu.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Cơ sở lý luận của việc quản lý hoạt động giáo dục thể chất

Quản lý hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên ở trường đại học là trách nhiệm của các chủ thể quản lý nhằm xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; thiết lập cơ cấu tổ chức; điều hành, phối hợp hoạt động của các bộ phận, phòng ban liên quan; kiểm tra và giám sát việc thực hiện kế hoạch theo phạm vi quyền hạn được giao, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, nội dung chương trình hoạt động giáo dục thể chất ở trường đại học.

Quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên là quá trình tác động có mục đích rõ ràng, có kế hoạch của chủ thể quản lý đến các yếu tố cấu thành hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng và thái độ tích cực đối với người học đáp ứng yêu cầu về thể lực phục vụ cho hoạt động học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên. Quản lý giáo dục chính là sự tác động có ý thức của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý, nhằm đưa hoạt động giáo dục tới mục tiêu đã định, trên cơ sở nhận thức và vận dụng đúng những quy luật khách quan của hệ thống giáo dục quốc dân [5].

Quản lý nhà trường thực chất là quản lý giáo dục trên tất cả các mặt, các nội dung liên quan đến hoạt động giáo dục trong phạm vi nhà trường. Công tác quản lý nhà trường bao gồm sự quản lý của các mối quan hệ nội bộ, các mối quan hệ giữa nhà trường và xã hội [6].

Quản lý đào tạo là những tác động của chủ thể quản lý vào quá trình giáo dục và đào tạo nhằm hình thành và

phát triển toàn diện nhân cách sinh viên theo mục tiêu đào tạo của nhà trường.

Giáo dục thể chất là một trong những nội dung quan trọng, góp phần vào mục tiêu giáo dục toàn diện. Giáo dục thể chất là một quá trình sư phạm, hướng vào việc bồi dưỡng kiến thức vận động thể lực, ý chí, trau dồi đạo đức, tác phong và những yếu tố tinh thần khác nhằm nâng cao thể chất, hình thành các kỹ năng, kỹ xảo vận động cơ bản của sinh viên, phát triển thể chất, hình thành lối sống lành mạnh, giúp sinh viên thực hiện tốt nghĩa vụ học tập và nghiên cứu khoa học. Ban giám hiệu nhà trường cần nắm vững cơ sở lý luận về quản lý giáo dục, quản lý hoạt động giáo dục thể chất và các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giáo dục thể chất, để vận dụng và đề ra những biện pháp quản lý có hiệu quả, phù hợp với thực tiễn nhà trường với mục đích nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên [7].

2.2.2. Nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên

Từ cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên ở các trường đại học và quản lý hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên ở Trường Đại học Tây Nguyên, tác giả xây dựng quy trình quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên. Đây là những cơ sở khoa học để đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên ở Trường Đại học Tây Nguyên.

a. Thực trạng quản lý về chương trình giảng dạy giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên

Việc điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng quản lý “nội dung chương trình” môn học Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên theo hướng tập trung vào các nội dung: Xây dựng nội dung chương trình môn học giáo dục thể chất; lựa chọn, sắp xếp nội dung chương trình môn học ở từng học kỳ và hình thức hoạt động giáo dục thể chất. Bảng 1 cho thấy cấu trúc chương trình môn học giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên hiện nay gồm ba học phần với tổng số giờ là 90 tiết, được chia thành ba học kỳ cho sinh viên học tập. Về cơ bản, nội dung chương trình các học phần giáo dục thể chất được nhà trường đưa vào giảng dạy là phù hợp với sinh viên với điều kiện cơ sở vật chất nhà trường và tuân thủ theo đúng quy chế đào tạo của nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành [8].

Để có cơ sở đánh giá thực tiễn và tìm hiểu cá nhân mỗi sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên, chúng tôi tiến hành phỏng vấn, điều tra. Kết quả tìm hiểu về hoạt động ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên chưa được phát triển mạnh mẽ. Trong số 1150 sinh viên nam có 498 sinh viên trả lời không tham gia tập luyện ngoại khóa, chiếm 43.3%. Sinh viên tham gia

tập trên 3 buổi chỉ có 131 sinh viên, chiếm 11.4%. Sinh viên tập 2 buổi trong 1 tuần là 186 sinh viên, chiếm 16.2%, tập 1 buổi là 335 sinh viên, chiếm 29.1%.

Sinh viên nữ có số lượng tham gia tập luyện ngoại khoá thấp hơn so với sinh viên nam. Trong tổng số 1245 sinh viên nữ, có 732 sinh viên nữ không tham gia tập luyện thể dục thể thao ngoại khoá chiếm 58.8%,

trong đó có 98 sinh viên nữ tham gia tập luyện thể dục thể thao ngoại khoá trên 3 buổi trong 1 tuần chiếm tỉ lệ 7.9%, số sinh viên nữ tham gia tập luyện thể dục thể thao 2 buổi trong 1 tuần là 142 sinh viên chiếm tỉ lệ 11.4%, số sinh viên nữ tham gia tập luyện thể dục thể thao 1 buổi trong 1 tuần là 273 sinh viên, chiếm tỉ lệ 21.9% (xem Bảng 2).

Kết quả điều tra về các môn thể thao yêu thích của sinh viên ở Trường Đại học Tây Nguyên cho thấy: Đa số sinh viên nam Trường Đại học Tây Nguyên đều tập trung lựa chọn thích tập luyện các môn thể thao giống nhau và tập trung vào một số môn thể thao cụ thể: Đối với nam, bốn môn thể thao lựa chọn nhiều như môn Bóng chuyền, Bơi lội, Võ Taekwondo và Bóng đá, kết quả chiếm tỉ lệ từ 10.7% đến 29.7%. Với các môn thể thao còn lại, kết quả lựa chọn của sinh viên nam chiếm tỉ lệ thấp từ 3.0% đến 8.6%. Sinh viên nữ chủ yếu lựa chọn các môn thể thao như môn Bóng chuyền, Bơi lội, Cầu lông và Thể dục nhịp điệu, kết quả lựa chọn chiếm tỉ lệ từ 10.9% đến 29.5%. Với các môn thể thao còn lại, sinh viên nữ lựa chọn chiếm tỉ lệ thấp, từ 3.8% đến 6.7%.

Việc đánh giá kết quả nhu cầu tập luyện ngoại khoá các môn thể thao cho sinh viên ở Trường Đại học Tây Nguyên nhằm giúp cho nhà quản lý điều chỉnh nội dung chương trình, phương pháp dạy học các học phần Giáo dục thể chất cho phù hợp. Kết quả khảo sát cho thấy nhu cầu tập luyện ngoại khoá các môn thể thao ở nhà trường đã có đổi mới và hiệu quả. Tuy nhiên, trong quản lý nội dung chương trình hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên không tránh khỏi những hạn chế. Một trong những hạn chế đó là sinh viên chỉ tập trung lựa chọn 04 môn thể thao trong tổng 09 môn thể thao được đưa vào giảng dạy cho sinh viên. Kết quả khảo sát thực tế cho thấy, Ban Giám hiệu Trường Đại học Tây Nguyên cần tập trung chú trọng quản lý “nội dung chương trình” môn học Giáo dục thể chất đặc biệt công tác quản lý hoạt động dạy của giảng viên và hoạt động giáo dục thể chất của sinh viên, thu hút được đông đảo sinh viên nhà trường lựa chọn

Bảng 1: Nội dung chương trình môn học Giáo dục thể chất của Trường Đại học Tây Nguyên

TT	Nội dung	Tổng số giờ	Học kì		
			I	II	III
1	Học phần bắt buộc: 01 tín chỉ	30			
	Thể dục cơ bản và Điền kinh		30		
	Cờ vua 1 (dành cho sinh viên sức khỏe hạn chế)				
2	Học phần tự chọn 1: 01 tín chỉ	30			
	Bóng chuyền cơ bản		30		
	Bơi lội cơ bản				
	Cầu lông cơ bản				
	Bóng bàn cơ bản				
	Cờ vua 2 (dành cho sinh viên sức khỏe hạn chế)				
3	Học phần tự chọn 2: 01 tín chỉ	30			
	Thể dục nhịp điệu cơ bản			30	
	Taekwondo cơ bản				
	Bóng đá cơ bản				
	Bóng rổ cơ bản				
	Cờ vua 3 (dành cho sinh viên sức khỏe hạn chế)				
4	Ngoại khoá	0	0	0	
Tổng cộng		90	30	30	30

Bảng 2: Thực trạng về nhu cầu tập luyện ngoại khoá đối với các môn thể thao của sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên

Đối tượng	Số phiếu phỏng vấn	Thời gian dành cho tập luyện thể dục thể thao trong tuần				Các môn thể thao được yêu thích								
		1 buổi	2 buổi	>3 buổi	không tập luyện	Điền kinh	Bóng chuyền	Bơi lội	Cầu lông	Bóng bàn	Thể dục nhịp điệu	Võ Taekwondo	Bóng đá	Bóng rổ
Nam	n = 1150	335	186	131	498	78	153	179	99	64	35	123	341	78
	%	29.1	16.2	11.4	43.3	6.8	13.3	15.6	8.6	5.6	3.0	10.7	29.7	6.8
Nữ	n = 1245	273	142	98	732	47	136	143	298	48	367	70	52	84
	%	21.9	11.4	7.9	58.8	3.8	10.9	11.5	23.9	3.9	29.5	5.6	4.2	6.7

học tập được 09 môn thể thao được đưa vào giảng dạy, nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

b. Thực trạng quản lý về đội ngũ giảng viên giảng dạy môn Giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên

Qua nghiên cứu thực trạng đội ngũ giảng viên của bộ môn Giáo dục thể chất Trường Đại học Tây Nguyên tính đến tháng 03 năm 2024, chúng tôi thu được kết quả ở Bảng 3.

Kết quả thống kê ở Bảng 3 cho thấy, trong những năm gần đây, số lượng giảng viên bộ môn Giáo dục thể chất của nhà trường luôn có ý thức học tập và nâng cao trình độ chuyên môn, trong tổng số 12 giảng viên, hiện tại có 02 tiến sĩ, 10 thạc sĩ (trong đó có 04 giảng viên đang là nghiên cứu sinh). Trong khi đó, tổng số lớp phải học môn Giáo dục thể chất trong một năm học gần 200 lớp/năm. Tổng số sinh viên trung bình một năm học phải học môn Giáo dục thể chất gần 3000 sinh viên. Tổng số giờ dạy của giảng viên dạy môn Giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên trung bình một năm học là 500 giờ, so với tiêu chuẩn quy định về giờ dạy của giảng viên là 280 giờ/1 năm học. Như vậy, giảng viên dạy môn Giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên dạy vượt số giờ đã quy định trung bình một năm là 220 giờ/1 giảng viên.

Bên cạnh đó, sự phát triển của đội ngũ giảng viên Giáo dục thể chất có ảnh hưởng tích cực đến quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên. Qua khảo sát, đảm bảo đủ số lượng giảng viên giáo dục thể chất. Toàn bộ giảng viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo, chuyên ngành thể thao của giảng viên phù hợp với cấu trúc nội dung chương trình môn học Giáo dục thể chất của nhà trường. Qua đánh giá, phân loại kết quả giảng viên cuối năm học trong những năm gần đây, 100% giảng viên đều được đánh giá tốt về phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn. Với chất lượng đội ngũ giảng viên như vậy, các quyết định của chủ thể quản lý về hoạt động giáo dục thể chất được triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả.

c. Thực trạng quản lý về sân bãi dụng cụ của Trường Đại học Tây Nguyên

Qua thống kê thực tế về cơ sở vật chất phục vụ cho

hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên, kết quả ở Bảng 4 cho thấy: Cơ sở vật chất hiện có ở Trường Đại học Tây Nguyên so với số lượng sinh viên hiện đang học tập tại Trường là còn thiếu nhiều về cơ sở vật chất, các công trình chưa đáp ứng được yêu cầu hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên. Mặc dù số lượng sân bãi, dụng cụ phục vụ giảng dạy và tập luyện thể dục thể thao trong những năm gần đây có được sự quan tâm, đầu tư về cơ sở vật chất của lãnh đạo nhà trường nhưng so với thực tế yêu cầu giảng dạy chính khoá môn giáo dục thể chất cho sinh viên và tổ chức các hoạt động phong trào thể dục thể thao cũng như tập luyện ngoại khoá của sinh viên thì cơ sở vật chất còn thiếu thốn nhiều, nhất là tình trạng hiện nay các công trình thể dục thể thao đã xuống cấp, hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất không cao.

Dựa trên cơ sở thống kê, đánh giá, phân tích cụ thể thực trạng hoạt động công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể dục thể thao ở Trường Đại học Tây Nguyên cho thấy: Kết quả thống kê về sở thích của sinh viên lựa chọn tập luyện các môn thể dục thể thao yêu thích thì chương trình giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên còn nhiều hạn chế. Số môn thể thao sinh viên lựa chọn tập luyện chưa đa dạng, chủ yếu tập trung giảng dạy cho sinh viên toàn trường ở 4 - 5 môn thể thao như Cầu lông, Bơi lội, Bóng đá, Bóng chuyền và Thể dục nhịp điệu. Mặc dù nhà trường đã chú trọng đến việc quản lý sân bãi dụng cụ phục vụ hoạt động giáo dục thể chất một cách hiệu quả phù hợp. Việc quản lý cho thấy đã khai thác tối đa điều kiện cơ sở vật chất hiện có của nhà trường đáp ứng được phần nào trong hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên.

d. Đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên

Kết quả nghiên cứu cơ sở lý luận và thực trạng quản lý hoạt động giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên, từ kết quả phân tích các tài liệu chuyên môn và thực tiễn trong quản lý hoạt động giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên, chúng tôi đề xuất một số nhóm biện pháp. Để mang tính khách quan và có cơ sở

Bảng 3: Đội ngũ giảng viên giảng dạy môn Giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên

Năm	Tổng số giảng viên	Trình độ			Thâm niên giảng dạy			Tuổi đời	
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Nghiên cứu sinh	<10 năm	10-20 năm	>20 năm	30 - 40	> 40
2020	12	2	10	1	5	4	3	10	2
2021	12	2	10	1	0	8	4	8	4
2022	12	2	10	2	0	7	5	8	4
2023	12	2	10	2	0	7	5	8	4
2024	12	2	10	4	0	6	6	7	5

Bảng 4: Thực trạng sân bãi phục vụ hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên

TT	Sân bãi dụng cụ	Số lượng	Chất lượng	Hiệu quả sử dụng		
				Tốt	Bình thường	Kém
1	Đường chạy cự li trung bình	1	Sân nhựa đường		x	
2	Đường chạy cự li ngắn	1	Sân nhựa đường		x	
3	Sân bóng đá 11 người	1	Sân cỏ nhân tạo	x		
4	Sân bóng đá 5 người	6	Sân cỏ nhân tạo	x		
5	Sân bóng chuyền	4	Sân xi măng		x	
6	Sân bóng rổ	2	Sân xi măng			x
7	Sân cầu lông	6	Sân gỗ			x
8	Bàn bóng bàn	2	Bàn gỗ			x
9	Hồ bơi	1	Hồ bơi trong nhà		x	
10	Nhà thi đấu đa năng	1	Sân gỗ			x

Bảng 5: Nhóm biện pháp quản lí nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên (n=35)

TT	Nhóm biện pháp quản lí nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Nguyên	Ưu tiên 1		Ưu tiên 2		Ưu tiên 3	
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Nhóm biện pháp nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lí, giảng viên, sinh viên về hoạt động giáo dục thể chất.	29	82.9	4	11.4	2	5.7
2	Nhóm biện pháp quản lí nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giảng viên giảng dạy môn giáo dục thể chất.	31	88.6	3	8.6	1	2.9
3	Nhóm biện pháp quản lí thực hiện nội dung chương trình giảng dạy các học phần giáo dục thể chất chính khóa cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên.	28	80.0	4	11.4	3	8.6
4	Nhóm biện pháp quản lí tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên.	30	85.7	3	8.6	2	5.7
5	Nhóm biện pháp quản lí về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học trong hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên.	32	91.4	2	5.7	1	2.9
6	Nhóm phối hợp quản lí hoạt động giáo dục thể chất giữa Trường Đại học Tây Nguyên với gia đình và xã hội.	16	45.7	12	34.3	7	20.0
7	Nhóm biện pháp quản lí giờ học các học phần giáo dục thể chất và hoạt động thể dục thể thao theo nhóm sinh viên.	13	37.1	11	31.4	11	31.4

khoa học, chúng tôi tiến hành điều tra phỏng vấn trong 35 cán bộ quản lí và các nhà chuyên môn. Kết quả được chúng tôi trình bày ở Bảng 5.

Qua kết quả phỏng vấn, chúng tôi lựa chọn được năm nhóm biện pháp có tỉ lệ lựa chọn ưu tiên cao từ 80% trở lên, đó là các nhóm biện pháp sau:

Thứ nhất: Nhóm biện pháp nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lí, giảng viên và sinh viên về hoạt động giáo dục thể chất Trường Đại học Tây Nguyên

Biện pháp 1.1: Chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trong khi triển khai thực hiện công tác giáo dục thể chất, quán triệt cán bộ quản lí và giảng viên dạy môn Giáo dục thể chất nhận thức đúng đắn về mục tiêu,

vai trò và tầm quan trọng trong hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên: Ban giám hiệu chỉ đạo thực hiện và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên, có biện pháp hiệu quả trong việc thực hiện kế hoạch, tuyên truyền, giáo dục và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của Đảng và Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên trường đại học.

Biện pháp 1.2: Nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên, nâng cao phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giảng viên giảng dạy môn Giáo dục thể chất của Trường Đại học Tây Nguyên: Khoa Sư phạm thực hiện sự chỉ đạo các văn bản cấp

trên quán triệt giảng viên nhận thức đúng nhiệm vụ vai trò người giảng viên vừa thực hiện nhiệm vụ giáo dục, giáo dưỡng vừa giúp sinh viên nâng cao phát triển thể chất thông qua tập luyện thể dục thể thao và học môn Giáo dục thể chất có hiệu quả.

Biện pháp 1.3: Giáo dục sinh viên có ý thức, động cơ và thái độ đúng đắn đối với hoạt động giáo dục thể chất: Bộ môn Giáo dục thể chất cần có sự phối hợp chặt chẽ với các lực lượng liên quan trong nhà trường; thông qua các hoạt động giáo dục thể chất trong giờ học chính khóa và ngoại khóa, giúp sinh viên nhận thức đúng vị trí và nhiệm vụ học tập, tạo điều kiện cho sinh viên trao đổi, học hỏi, nâng cao nhận thức, động cơ, thái độ tích cực tham gia các hoạt động giáo dục thể chất trong nhà trường.

Thứ hai: Nhóm biện pháp quản lý nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giảng viên giảng dạy môn Giáo dục thể chất Trường Đại học Tây Nguyên

Biện pháp 2.1: Xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giảng viên dạy môn Giáo dục thể chất: Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch dự báo số lượng sinh viên của nhà trường được tuyển dụng trong 5 năm và nhu cầu giảng dạy của giảng viên nhà trường, để xây dựng kế hoạch tuyển dụng giảng viên đúng quy định; Bộ môn Giáo dục thể chất phân công giảng viên giảng dạy môn giáo dục thể chất phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực của giảng viên, đảm bảo dạy đủ, dạy đúng chương trình và khoa học.

Biện pháp 2.2: Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ giảng viên dạy môn Giáo dục thể chất: Khoa Sư phạm xây dựng kế hoạch hàng năm trong việc khảo sát trình độ, năng lực của giảng viên, dựa trên kết quả khảo sát lập kế hoạch bồi dưỡng dưới nhiều hình thức, nội dung phù hợp với yêu cầu thực tiễn của giảng viên; giảng viên luôn chú trọng đến công tác nghiên cứu khoa học và đổi mới nội dung chương trình môn giáo dục thể chất và phương pháp dạy học đây là một trong những nhiệm vụ chính của người giảng viên.

Biện pháp 2.3: Kiểm tra, đánh giá trình độ chuyên môn của đội ngũ giảng viên dạy môn Giáo dục thể chất thông qua việc dự giờ: Bộ môn Giáo dục thể chất xây dựng kế hoạch dự giờ từng giảng viên giảng dạy môn Giáo dục thể chất cụ thể từ đầu năm học và kiểm tra theo đặc thù môn dạy của từng giảng viên; Xác định nội dung, hình thức, các tiêu chí đánh giá và yêu cầu giảng viên thực hiện theo kế hoạch nghiêm túc, để có cơ sở đánh giá chính xác và khoa học cho đội ngũ giảng viên.

Biện pháp 2.4: Tạo nguồn lực tài chính cho giảng viên dạy môn Giáo dục thể chất nâng cao trình độ chuyên môn: Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm nguồn lực tài chính trong và ngoài ngân sách để đầu tư các trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất,

hỗ trợ kinh phí cho giảng viên đi bồi dưỡng và học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Thứ ba: Nhóm biện pháp quản lý thực hiện nội dung chương trình các học phần Giáo dục thể chất chính khóa cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên

Biện pháp 3.1: Quản lý thực hiện nội dung chương trình giảng dạy các học phần Giáo dục thể chất, quy chế học vụ tín chỉ, kế hoạch dạy học các học phần Giáo dục thể chất: Ban giám hiệu ra quyết định có hiệu lực bằng văn bản để triển khai thực hiện nghiêm túc và đầy đủ nội dung chương trình giảng dạy theo quy chế học vụ tín chỉ, hàng năm triển khai thực hiện nghiêm túc việc khảo sát nhu cầu học tập của sinh viên trong nhà trường đối với các học phần Giáo dục thể chất, từ đó có cơ sở xây dựng nội quy, quy chế trong dạy và học đối với các học phần Giáo dục thể chất cho sinh viên; Bộ môn Giáo dục thể chất hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể từ đầu năm học, bám sát trực tiếp thực hiện các văn bản chỉ đạo cấp trên, theo dõi, kiểm tra giảng viên thực hiện quy chế chuyên môn học vụ; đặt ra kết quả phải đạt được đối với các tiêu chí về giáo dục, giáo dưỡng và rèn luyện thể dục thể thao để nâng cao phát triển thể chất cho sinh viên toàn trường.

Biện pháp 3.2: Quản lý các hoạt động dạy học của giảng viên: Bộ môn Giáo dục thể chất triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giảng viên một cách có hệ thống, có kế hoạch, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học, tự tập luyện của sinh viên. Khoa Sư phạm chỉ đạo phát động các phong trào thi đua trong giảng dạy của giảng viên đối với các học phần Giáo dục thể chất, thường xuyên đổi mới nội dung chương trình giáo dục thể chất và đổi mới các phương pháp dạy học phù hợp với thực tiễn của nhà trường, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Biện pháp 3.3: Quản lý hoạt động học tập các học phần Giáo dục thể chất, tập luyện thể dục thể thao trong sinh viên: Bộ môn Giáo dục thể chất xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm học, phối hợp với các tổ chức Hội sinh viên và Đoàn thanh niên của nhà trường, xây dựng kế hoạch cụ thể trong năm học về kiểm tra đánh giá sinh viên theo tiêu chuẩn rèn luyện sinh viên 5 tốt; phối hợp đồng bộ và có sự thống nhất các nguồn lực trong nhà trường phục vụ cho việc quản lý hoạt động học tập các học phần Giáo dục thể chất cho sinh viên; đồng thời chỉ đạo giảng viên bộ môn Giáo dục thể chất bồi dưỡng, hướng dẫn sinh viên các phương pháp tự tập luyện thể dục thể thao phù hợp với đặc thù từng môn học.

Biện pháp 3.4: Quản lý việc kiểm tra, đánh giá công tác hoạt động giáo dục thể chất: Bộ môn Giáo dục thể chất xây dựng thang điểm chuẩn cho từng môn thể thao, các tiêu chí để đánh giá, xếp loại thành tích học tập của sinh viên đối với các học phần Giáo dục thể chất; xây dựng các tiêu chí trong đánh giá năng lực của giảng

viên, xây dựng quy chế hướng dẫn thi đua khen thưởng cho giảng viên và sinh viên có thành tích trong hoạt động giáo dục thể chất của nhà trường.

Thứ tư: Nhóm biện pháp quản lý tổ chức các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên

Biện pháp 4.1: Quản lý đánh giá trình độ thể lực của sinh viên: Bộ môn Giáo dục thể chất xây dựng các tiêu chí đánh giá cụ thể trong kiểm tra trình độ thể lực của sinh viên, triển khai rộng rãi và thực hiện nghiêm túc việc đánh giá trình độ thể lực cho sinh viên, dựa trên kết quả điều tra thể lực của sinh viên để xây dựng kế hoạch phát triển thể chất cho sinh viên; đồng thời hướng dẫn sinh viên tự kiểm tra, đánh giá trình độ thể lực của mình thông qua tiêu chuẩn đánh giá việc rèn luyện thân thể của sinh viên.

Biện pháp 4.2: Tổ chức cho sinh viên tham gia hoạt động ngoại khóa: Bộ môn Giáo dục thể chất phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên, tuyên truyền, giáo dục, trang bị các phương pháp tự tập luyện thể dục thể thao, bảo vệ sức khỏe, nâng cao phát triển thể chất; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa đa dạng loại hình hoạt động, phù hợp với sinh viên và thực tiễn của nhà trường, thu hút đông đảo sinh viên tham gia tự rèn luyện thân thể.

Biện pháp 4.3: Kiểm tra, đánh giá năng lực và mức độ tham gia các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên: Bộ môn Giáo dục thể chất phối hợp với Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên Trường Đại học Tây Nguyên tổ chức các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên tham gia tập luyện; theo dõi, kiểm tra đánh giá sinh viên của nhà trường dựa theo tiêu chí sinh viên 5 tốt; có các hình thức khen thưởng kịp thời cho những sinh viên tham gia ngày hội thể thao hàng năm và đạt thành tích cao trong hoạt động thể thao của nhà trường.

Thứ 5: Nhóm biện pháp quản lý về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học trong hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên

Biện pháp 5.1: Tăng cường quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong hoạt động giáo dục thể chất: Bộ môn Giáo dục thể chất làm tờ trình, trình ban giám hiệu, phòng tài vụ, phòng quản trị thiết bị của nhà trường lập kế hoạch xây dựng các công trình thể thao, mua sắm, sửa chữa, bảo quản, sử dụng các trang thiết bị dạy học và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; chú trọng nâng cấp các công trình thể thao của nhà trường đã xuống cấp, triển khai thực hiện đầu tư các công trình thể thao mới mang tính đồng bộ.

Biện pháp 5.2: Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, tạo động lực cho việc dạy và học môn Giáo dục thể chất: Ban Giám hiệu xây dựng và ra quyết định bằng

văn bản cụ thể nội quy quy chế cho sinh viên của nhà trường khi sử dụng các công trình thể thao và trang thiết bị phục vụ cho hoạt động giáo dục thể chất; thường xuyên vệ sinh sân bãi tập luyện sạch, đẹp, thoáng mát; xây dựng môi trường giáo dục tích cực đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện chân tình, trách nhiệm, đoàn kết; cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên có lối sống lành mạnh, ứng xử văn hoá.

Biện pháp 5.3: Tăng cường quản lý phối hợp giữa các lực lượng tham gia quản lý trong nhà trường để phục vụ công tác hoạt động giáo dục thể chất có hiệu quả: Ban Giám hiệu triển khai, nhắc nhở sự phối hợp giữa các phòng ban chức năng liên quan nhíp nhàng và khoa học trong quản lý hoạt động giáo dục thể chất; có sự phân công trách nhiệm cụ thể giữa khoa Sư phạm với các phòng ban chức năng, Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên Trường Đại học Tây Nguyên và Bộ môn Giáo dục thể chất trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động giáo dục thể chất của sinh viên.

Các nhóm biện pháp quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên ngoài tính độc lập tương đối của từng nhóm biện pháp thì các nhóm biện pháp trên chúng có mối quan hệ bổ trợ, tác động qua lại với nhau tạo thành một chỉnh thể thống nhất trong quản lý hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên theo mục tiêu cụ thể được xác định. Nhóm biện pháp quản lý thực hiện nội dung chương trình các học phần Giáo dục thể chất chính khóa cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên là nhóm biện pháp cơ bản và có tính quyết định đến hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất của sinh viên. Nhóm biện pháp nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về hoạt động giáo dục thể chất là cơ sở của mọi hành động trong việc triển khai thực hiện. Nhóm biện pháp thứ 2 và thứ 4 là những nhóm biện pháp tạo ra động lực thúc đẩy sinh viên học tập các học phần Giáo dục thể chất có hiệu quả và môi trường cần thiết cho sinh viên khi tham gia các hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên. Nhóm biện pháp quản lý về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học trong hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên là phương tiện để nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên.

3. Kết luận

Nghiên cứu lựa chọn và đề xuất được năm nhóm biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên bao gồm: 1/ Nhóm biện pháp nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về hoạt động giáo dục thể chất Trường Đại học Tây Nguyên; 2/ Nhóm biện pháp quản lý nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giảng viên giảng dạy môn giáo dục

thể chất Trường Đại học Tây Nguyên; 3/ Nhóm biện pháp quản lý thực hiện nội dung chương trình các học phần giáo dục thể chất chính khóa cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên; 4/ Nhóm biện pháp quản lý tổ chức các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên; 5/ Nhóm biện pháp quản lý về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học trong hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên gồm ba biện pháp. Để phát huy những điểm mạnh, khắc phục được những tồn tại trong quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở Trường Đại học Tây Nguyên cần phải triển khai

thực hiện tốt năm nhóm biện pháp trên. Hệ thống các biện pháp giúp cho công tác quản lý hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên một cách khoa học và hiệu quả. Năm nhóm biện pháp có mối quan hệ thống nhất, biện chứng và cần phải được triển khai thực hiện đồng bộ. Đây là cơ sở thực hiện hoàn thiện và đổi mới công tác quản lý hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên ở Trường Đại học Tây Nguyên mà còn là những gợi ý có giá trị nhất định cho các trường đại học trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk áp dụng về triển khai thực hiện các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên ở nhà trường.

Tài liệu tham khảo

- [1] Chính phủ, (2015), *Quy định về giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường*.
- [2] Chính phủ, (2016), *Quyết định phê duyệt đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025* (Issue June).
- [3] Toán, N., & Tôn, P. D, (2006), *Lí luận và phương pháp thể dục thể thao*, NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (14/10/2015), *Thông tư 25/2015/TT-BGDĐT Quy định về Chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các Chương trình đào tạo trình độ Đại học*, Hà Nội.
- [5] Hạc, P. M, (2011), *Triết lý giáo dục thể giới và Việt Nam*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6] Kiểm, T, (2004), *Khoa học quản lý giáo dục: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn* (Sách chuyên khảo dùng trong các trường Đại học Sư phạm, Cao đẳng Sư phạm, cho các cán bộ quản lý giáo dục, nghiên cứu sinh, học viên cao học), Giáo dục.
- [7] Bầm, P. Đ, (2005), *Một số vấn đề cơ bản về quản lý thể dục thể thao*, NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.
- [8] Trường Đại học Tây Nguyên, (2019), *Quyết định: Quy định tổ chức giảng dạy môn học Giáo dục thể chất đối với đào tạo đại học theo học chế tín chỉ của Trường Đại học Tây Nguyên*, tr.25-30.

SOME MANAGEMENT MEASURES TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF PHYSICAL EDUCATION ACTIVITIES AT TAY NGUYEN UNIVERSITY

Tran Van Hung*¹, Le Anh Vinh²,
Nguyen Thanh Hung³

* Corresponding author

¹ Email: tvhung@ttn.edu.vn

Tay Nguyen University
567 Le Duan street, Buon Ma Thuot city,
DaK Lak Province, Viet Nam

² Email: vinhla@vnies.edu.vn

Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Ha Noi, Vietnam

³ Email: nthung@ued.udn.vn

The University of Danang - University of Science and Education
459 Ton Duc Thang street, Lien Chieu district,
Da Nang City, Vietnam

ABSTRACT: *Managing physical education activities for students is the process of organizing and administering physical education activities to develop students' physics. It includes the development of program content, teaching and learning activities of physical education, assessment management and improvement of physical education program content to achieve the goals of education and physical development for students. The authors clarify concepts of physical education, educational management, training management, and physical education activities management at Tay Nguyen University; factors affecting its management; and the current status of its management at Tay Nguyen University. The article proposes five groups of complementary and interactive management measures, forming a unified whole, to improve its management effectiveness.*

KEYWORDS: Measures, management, physical education, improving effectiveness, Tay Nguyen University.